



Original Article

Developing Topics of Experiential Activities in Defense and Security Education in Order to Develop Learners' Ability to Learn about Nature and Society

Le Minh Tien¹, Hoang Van Sang¹, Nguyen Ngoc Anh^{2,*}

¹VNU National Defense and Security Training Center, Hoa Lac, Thach That, Hanoi, Vietnam

²VNU University of Education, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam

Received 04 October 2023

Revised 20 October 2023; Accepted 21 October 2023

Abstract: This article aims to propose a set of topics for experiential activities in defense and security education that can enhance learners' abilities to learn about nature and society. The article begins by highlighting the importance of defense and security education in shaping learners' understanding of the role of military and security forces in protecting the nation and society. The article then presents five topics for experiential activities, which include visiting security and military agencies, practical experience in military training, practicing emergency response skills, learning self-defense techniques, and engaging in social activities related to security. The article argues that these activities can not only help learners gain a better understanding of defense and security but also provide them with opportunities to develop essential skills such as decision-making, problem-solving, and collaboration. Furthermore, the article suggests that these activities can instill a sense of civic responsibility and a willingness to contribute to the community's safety and well-being. Overall, the article proposes that incorporating experiential activities into defense and security teaching can enrich learners' learning experiences and foster their abilities to learn about nature and society. By providing hands-on experiences and opportunities for practical application, defense and security education can prepare learners to be responsible and engaged citizens who understand the importance of national defense and community safety.

Keywords: Teaching, experiential activities, teaching topics, natural and social exploration, defense and security education.

* Corresponding author.

E-mail address: anhnn.vnu@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4854>

Xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm trong giáo dục quốc phòng và an ninh nhằm phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội của người học

Lê Minh Tiến¹, Hoàng Văn Sáng¹, Nguyễn Ngọc Ánh^{2,*}

¹Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh,
Đại học Quốc gia Hà Nội, Hoà Lạc, Thạch Thất, Hà Nội, Việt Nam
²Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội,
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 04 tháng 10 năm 2023

Chỉnh sửa ngày 20 tháng 10 năm 2023; Chấp nhận đăng ngày 21 tháng 10 năm 2023

Tóm tắt: Xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm trong giáo dục quốc phòng và an ninh là một hoạt động quan trọng nhằm phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội của người học. Nghiên cứu này nêu bật tầm quan trọng của giáo dục quốc phòng và an ninh trong việc hình thành nhận thức của người học về vai trò của lực lượng Quân đội và Công an trong việc bảo vệ Tổ quốc và xã hội. Nghiên cứu đưa ra 5 chủ đề cho các hoạt động trải nghiệm, bao gồm tham quan cơ quan an ninh và quân đội, trải nghiệm thực tế trong huấn luyện quân sự, rèn luyện kỹ năng ứng phó khẩn cấp, học kỹ năng tự vệ và tham gia các hoạt động xã hội liên quan đến an ninh. Nghiên cứu chỉ ra rằng những hoạt động này không chỉ giúp người học hiểu rõ hơn về quốc phòng, an ninh mà còn tạo cơ hội phát triển các kỹ năng quan trọng như ra quyết định, giải quyết vấn đề, là việc nhóm,... Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng chỉ ra những hoạt động này làm cho người học có ý thức trách nhiệm công dân và sẵn sàng đóng góp cho sự an toàn và hạnh phúc của xã hội. Nhìn chung, nghiên cứu cho rằng việc lồng ghép hoạt động trải nghiệm vào giáo dục quốc phòng và an ninh làm phong phú thêm trải nghiệm học tập của người học và phát huy năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội của người học. Bằng cách cung cấp trải nghiệm thực hành và cơ hội áp dụng thực tế, môn học giáo dục quốc phòng và an ninh có thể chuẩn bị cho người học trở thành những công dân có trách nhiệm, hiểu được tầm quan trọng của quốc phòng và an ninh xã hội.

Từ khóa: Giáo dục, giảng dạy, hoạt động trải nghiệm, chủ đề, tự nhiên, giáo dục quốc phòng và an ninh.

1. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, ở Việt Nam, các nhà quản lý giáo dục và nghiên cứu về giáo dục học quan tâm nhiều đến thuật ngữ “trải nghiệm” trong giáo dục nhằm chuyển đổi từ hình thức giáo dục chú trọng đến cung cấp tri thức cho người học sang giáo dục phát triển năng lực. Đây là sự chuyển đổi cần thiết cho việc đổi mới phương pháp giáo dục. “Trải nghiệm” có thể là

những hoạt động ngoài giờ lên lớp hoặc cũng có thể là các hoạt động diễn ra ở trong lớp học tạo điều kiện cho người học quan sát, suy ngẫm và tham gia các hoạt động thực tiễn, nghiên cứu, tìm ra những giải pháp mới, sáng tạo những cái mới trên cơ sở kiến thức đã học trong nhà trường và những gì đã trải qua trong thực tiễn cuộc sống, từ đó hình thành ý thức, phẩm chất, kỹ năng sống và năng lực cho người học.

Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở bậc đại học và bậc phổ thông chứa đựng những nội dung liên quan đến đường lối, quan điểm của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các kiến thức, kỹ năng quân sự

* Tác giả liên hệ.

Địa chỉ email: anhnn.vnu@vnu.edu.vn

<https://doi.org/10.25073/2588-1159/vnuer.4854>

ơ bản có vị trí rất quan trọng trong việc giáo dục, định hướng hành vi, hình thành nhân cách cho người học. Để giải quyết vấn đề, đáp ứng nhu cầu, đòi hỏi của xã hội, việc đổi mới phương pháp giảng dạy, chú trọng hoạt động giáo dục trải nghiệm cho người học được chủ động lĩnh hội tri thức, hình thành những cảm xúc tích cực từ đó tự giác điều chỉnh hành vi bản thân là điều hết sức cần thiết. Do vậy, trong quá trình giảng dạy, người dạy cần thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy, tổ chức một số hoạt động trải nghiệm để người học thật sự hiểu và có được những cảm xúc chân thực nhất, chạm đến trái tim của các em, đồng thời bước đầu hình thành và củng cố một số năng lực tự nhiên và xã hội.

Tuy nhiên, trong dạy và học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở bậc đại học và phổ thông, một thực tế đã được nhiều nhà giáo dục quan tâm, khảo sát, đánh giá đó là dù đa số các giáo viên đã có nhiều nỗ lực và cố gắng trong đổi mới phương pháp giảng dạy nhưng vẫn còn “bó khung” trong khuôn khổ của lớp học, giờ dạy nặng tính lý thuyết, khuôn mẫu, thiếu những tư liệu, trích đoạn “người thật việc thật”, những tình huống “thật”,... cho nên sức thuyết phục, độ cảm xúc của bài dạy chưa cao.

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội là một trong những Trung tâm sớm đưa hoạt động trải nghiệm vào trong giảng dạy. Tuy nhiên, quá trình xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm vẫn còn những khó khăn, hạn chế, chưa phát huy được hết tiềm năng môn học.

Xuất phát từ những vấn đề trên, nhóm tác giả tiến hành nghiên cứu, xây dựng các chủ đề hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy môn học giáo dục quốc phòng và an ninh nhằm phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội cho người học.

2. Tổng quan nghiên cứu, khái niệm

2.1. Tổng quan nghiên cứu

Giáo dục theo định hướng phát triển năng lực chính là giảng viên tạo môi trường để học sinh hoạt động, tự lực khám phá tri thức, rèn

luyện năng lực, kỹ năng và hình thành nhân cách dựa trên vốn kinh nghiệm đã có của học sinh. Học sinh nhận ra được giá trị của tri thức và vận dụng tri thức đó vào thực tiễn tức là thông qua hoạt động học tập hình thành cho học sinh các năng lực để biến quá trình học thành quá trình phát triển tư duy sáng tạo. Một trong những giải pháp giáo dục hiện đại giúp phát huy tối đa năng lực người học là tổ chức hoạt động trải nghiệm trong các tình huống nhận thức và thực tiễn [1]. Học tập trải nghiệm đòi hỏi một phương pháp tiếp cận thực hành để học tập mà không chỉ có giáo viên đứng trước phòng truyền đạt và truyền tải kiến thức của họ cho học sinh. Nó làm cho việc học trở thành một trải nghiệm vượt ra ngoài lớp học và cố gắng mang lại một cách học tập có liên quan hơn.

Lý thuyết học qua trải nghiệm do David Kolb đề xuất là sự kế thừa và phát triển lý thuyết học tập qua kinh nghiệm của John Dewey, của Kurt Lewin và dựa trên cơ sở các lý thuyết tâm lý học về sự phát sinh, phát triển trí tuệ cá nhân của J. Piaget, L. S. Vygotsky và các nhà tâm lý học khác. Kolb nhấn mạnh kinh nghiệm đóng vai trò trung tâm trong quá trình học “Học tập là quá trình mà kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi kinh nghiệm. Kết quả của kiến thức là sự kết hợp giữa nắm bắt kinh nghiệm và chuyển đổi nó” [2]. Peter Senge, tác giả của *The Fifth Discipline* (1990), nói rằng việc giảng dạy là điều tối quan trọng để thúc đẩy mọi người. Việc học chỉ có tác dụng tốt khi người học có mong muốn tiếp thu kiến thức. Do đó, học tập trải nghiệm đòi hỏi phải chỉ ra các định hướng cho người học [3].

Tầm quan trọng của kinh nghiệm trong giáo dục cũng được Dewey (1938) nhấn mạnh trong những thập kỷ đầu của thế kỷ 20 [4]. Trong “*The Handbook of Experiential Learning*” năm 2007, Silberman viết: “Học tập trải nghiệm là sự tham gia trực tiếp của người học vào quá trình học tập để hình thành và phát triển kinh nghiệm giữa các cá nhân. Quá trình học gồm nhiều hoạt động như học dựa trên mô phỏng, học dựa trên dự án, kể chuyện, chơi sáng tạo,...

[5]. Học tập trải nghiệm là quá trình học tập thông qua trải nghiệm, được định nghĩa rõ hơn bởi Felicia và Patrick: “học tập thông qua suy ngẫm về việc làm” [6].

Có thể nói, đã có nhiều tác giả quan tâm và đi sâu nghiên cứu việc đổi mới phương pháp giảng dạy, trong đó chú trọng đến hoạt động trải nghiệm để phát huy tối đa tính chủ động, tích cực của người học, định hướng phát triển năng lực cho các em. Tuy nhiên, cho đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách cụ thể về việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh mà chỉ dừng lại ở mức độ định hướng cách thức, phương pháp tổ chức chủ đề trải nghiệm. Do đó, trên cơ sở nghiên cứu và kế thừa quan điểm của các nhà khoa học và các lý luận, văn bản về hoạt động trải nghiệm, các nghiên cứu về hoạt động trải nghiệm, nhóm tác giả nghiên cứu về hoạt động trải nghiệm đối với môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh để thấy được sự cần thiết và thể hiện rõ ràng qua nhiều khía cạnh hơn.

2.2. Khái niệm liên quan

Chủ đề giảng dạy

Theo Nguyễn Kỳ Loan (2016, tr. 37), “Chủ đề là một đơn vị nội dung kiến thức mà khi tổ chức học sinh tìm hiểu, khám phá sẽ giải quyết được một vấn đề lí luận hay thực tiễn, do đó vừa lĩnh hội được kiến thức khoa học, vừa rèn luyện, hình thành được các năng lực cơ bản như giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, tính toán, sáng tạo, tư duy phê phán, tự học” [7]. Theo Lê Đình Trung và Nguyễn Thị Minh Nguyệt (2017, tr. 48), “Chủ đề là vấn đề mang tính cốt lõi, là phương diện chính mang tính định hướng vận động của đối tượng và mối liên hệ đa chiều của nó với các đối tượng khác trong tự nhiên” [8].

Giáo dục quốc phòng và an ninh

Giáo dục quốc phòng và an ninh bồi dưỡng cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cơ bản về quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống dựng nước và giữ nước,

nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục quốc phòng và an ninh ở trường trung học phổ thông là môn học bắt buộc, bảo đảm cho học sinh có những hiểu biết ban đầu về nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; về truyền thống chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng vũ trang nhân dân và nghệ thuật quân sự Việt Nam; có kiến thức cơ bản, cần thiết về phòng thủ dân sự và kỹ năng quân sự; sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc [9].

Năng lực

Bộ Giáo dục và Đào tạo định nghĩa trong văn bản “Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể” rằng năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể [10].

Năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội

Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa XI) đã thông qua Nghị quyết về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục-đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Theo đó, thực hiện Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công bố Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể vào tháng 7 năm 2017. Trong đó, yêu cầu về phát triển phẩm chất và năng lực được nhấn mạnh và phải thực hiện thường xuyên trong tất cả các hoạt động giáo dục, trong từng môn học cụ thể. Năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội là một trong 7 năng lực chuyên môn cần hình thành cho học sinh.

Theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Tự nhiên và Xã hội, năng lực tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh được biểu hiện bằng những tiêu chí sau: i) Đạt được các

câu hỏi đơn giản về một số sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; ii) Quan sát, thực hành đơn giản để tìm hiểu được về sự vật, hiện tượng, mối quan hệ trong tự nhiên và xã hội xung quanh; và iii) Nhận xét được về những đặc điểm bên ngoài, so sánh sự giống, khác nhau giữa các sự vật, hiện tượng xung quanh và sự thay đổi của chúng theo thời gian một cách đơn giản thông qua kết quả quan sát, thực hành [11].

3. Phương pháp nghiên cứu và khảo sát

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu lý thuyết: nhóm tác giả thu thập tài liệu, tổng quan nghiên cứu vấn đề, từ đó xác định vấn đề và xây dựng đề cương nghiên cứu.

Phương pháp điều tra khảo sát: thiết kế phiếu hỏi bằng công cụ Google form, xem xét các tài liệu về quá trình đổi mới các phương pháp giảng dạy, đặc biệt đổi mới từ phương pháp học tập truyền thống sang học tập kết hợp các hoạt động trải nghiệm của người học. Sau khi vận dụng phương pháp lịch sử, đi nghiên cứu và khái quát quá trình và hiệu quả đạt được từ việc áp dụng các hoạt động trải nghiệm vào quốc phòng an ninh nhằm nâng cao năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội.

Phương pháp phân tích tổng kết kinh nghiệm: xem xét lại thành quả hoạt động tổ chức giảng dạy truyền thống (không kết hợp các hoạt động trải nghiệm đối với sinh viên trong quốc phòng và an ninh) nhằm cải thiện, đổi mới phương pháp giáo dục quốc phòng và an ninh, nâng cao năng lực, hiểu biết và nhận thức của người học.

3.2. Khách thể và phương pháp khảo sát

Tác giả tiến hành khảo sát thực trạng nhằm đánh giá khách quan, toàn diện thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội. Từ đó thấy được ưu điểm, hạn chế của việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh để đưa ra những biện pháp áp dụng cho phù hợp, đạt hiệu quả.

Để khảo sát thực trạng trên, chúng tôi tiến hành khảo sát 19 cán bộ, giảng viên và 361 sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội. Thời gian khảo sát từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 6 năm 2023.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Kết quả khảo sát đánh giá ý kiến giảng viên

Thang đánh giá gồm 3 mức độ: mức độ thường xuyên (2 điểm); Mức độ thỉnh thoảng (1 điểm) và Mức độ không bao giờ (0 điểm).

Kết quả khảo sát thực trạng việc sử dụng phương pháp giảng dạy trong quá trình giảng dạy học phần Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà được thể hiện ở Bảng 1.

Bảng 1 cho thấy, phương pháp giảng dạy được giảng viên sử dụng nhiều nhất là phương pháp thuyết trình, xếp thứ nhất (với điểm trung bình = 2 điểm). Các phương pháp giảng dạy khác như nêu vấn đề, đàm thoại và diễn giảng được sử dụng trong đối thường xuyên với vị trí thứ 2, 3 và 4 (điểm trung bình lần lượt là 1,95; 1,84 và 1,74).

Qua quan sát và phỏng vấn, chúng tôi nhận thấy vẫn còn tình trạng giảng viên lên lớp truyền đạt kiến thức một chiều trong khuôn khổ bài giảng đã quy định, người học nghe và ghi chép. Mặc dù một số phương pháp giảng dạy đã được sử dụng trong quá trình giảng dạy như: phương pháp đàm thoại, phương pháp diễn giảng, phương pháp thảo luận nhóm,... nhưng quy trình tiến hành, tổ chức thực hiện phương pháp còn hạn chế nên chưa khai thác được hiệu quả tối đa mà các phương pháp đem lại. Phương pháp đóng vai, phương pháp dự án và phương pháp trò chơi được sử dụng ít hơn với vị trí lần lượt là 6, 7 và 8 (điểm trung bình tương đối thấp từ 0,74 điểm đến 0,95 điểm). Một trong những lý do được đưa ra khi giảng viên ít sử dụng các phương pháp này là do việc sử dụng phương pháp mất nhiều thời gian, công sức đầu tư lớn, sinh viên chưa thực sự tích cực hoặc giảng viên còn lúng túng khi sử dụng phương pháp,...

Bảng 1. Mức độ sử dụng các phương pháp giảng dạy của giảng viên trong quá trình giảng dạy

STT	Phương pháp sử dụng	Điểm trung bình
1	Thuyết trình	2
2	Nêu vấn đề	1,95
3	Đàm thoại	1,84
4	Thảo luận nhóm	1,32
5	Diễn giảng	1,74
6	Đóng vai	0,95
7	Trò chơi	0,74
8	Dự án	0,79

Kết quả thu được từ các thầy cô khi hỏi về “Sự cần thiết của việc xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội cho người học trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh như thế nào?” được thể hiện thông qua biểu đồ. Như vậy, xây dựng các chủ đề hoạt động trải nghiệm trong môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh được các thầy/cô đánh giá là rất cần thiết

(72,2%), có 27,8% thầy/cô đánh giá ở mức độ cần thiết.

Từ những kết quả trên, ta có thể thấy rất rõ, giảng viên, viên chức, người lao động tại Trung tâm rất coi trọng sử dụng các phương pháp trong hoạt động trải nghiệm cho sinh viên bởi tính hiệu quả, chất lượng giảng dạy và học tập mà các chủ đề hoạt động trải nghiệm này mang lại (Bảng 2).

Bảng 2. Những khó khăn ảnh hưởng đến việc xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm

STT	Nội dung	Số ý kiến đồng thuận
1	Chưa có quy trình tổ chức hợp lý	5
2	Năng lực tổ chức, điều khiển còn hạn chế	3
3	Điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế	8
4	Sĩ số lớp học quá đông (trung bình 120 sinh viên)	9
5	Kỹ năng làm việc nhóm của người học còn hạn chế	9
6	Thói quen sử dụng các phương tiện dạy học truyền thống	13

Song việc ứng dụng hoạt động trải nghiệm tổ chức giảng dạy vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn chủ quan như: 95% thói quen sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống của thầy/cô; năng lực tổ chức lớp học của giảng viên còn nhiều hạn chế chiếm 20%; 35% quý thầy cô chưa có quy trình tổ chức giảng dạy hợp lý. Ngoài ra, còn do các vấn đề khách quan

đến từ người học: kỹ năng làm việc nhóm còn nhiều hạn chế chiếm 67%, số lượng người học quá đông, điều kiện cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế với 60%,...

Thầy/cô cũng đưa ra những đánh giá về mức độ tích cực của người học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh. Trong đó, mức độ tập trung chú ý nghe giảng chiếm 94,7%, ghi chép

bài đầy đủ là 89%; hoàn thành bài tập được giao chiếm 74%; thỉnh thoảng các em cũng tìm và đọc thêm tài liệu từ các kênh truyền thông chiếm 32%; hệ thống lại bài sau khi học để hiểu, nhớ kiến thức chiếm 63,2%; đọc và chuẩn bị bài mới chiếm 63%. Số liệu trên cho thấy thái độ của sinh viên khi tham gia học tập rất tích cực, có ý thức học hỏi, tham gia tìm hiểu để xây dựng hình thành kiến thức cho bản thân. Tuy nhiên, vấn đề thường xuyên ngủ gật, làm

việc riêng trong giờ khá tương đối chiếm 26%. Tình trạng này cũng phản ánh về thái độ và ý thức học tập của một phần nhỏ sinh viên trong quá trình học tập, cần kịp thời quán triệt, có những biện pháp phù hợp để khắc phục.

Thông qua khảo sát 362 sinh viên đã hoàn thành việc học tập học phần Giáo dục Quốc phòng và An ninh, kết quả được tổng hợp trong Bảng 3 dưới đây.

Bảng 3. Mức độ tích cực của sinh viên khi tham gia học tập học phần Giáo dục Quốc phòng và An ninh

STT	Nội dung	Số ý kiến đồng thuận		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi
1	Ngồi nghỉ, làm việc riêng và ngủ trong giờ học.	84	54	224
2	Tích cực thực hiện được giao.	315	41	6
3	Hệ thống lại bài sau khi học để hiểu và nhớ kiến thức tốt hơn.	200	124	38
4	Đưa ra những tình huống để trao đổi.	131	135	96
5	Đưa câu hỏi để tìm hiểu sâu hơn về nội dung bài.	134	145	83
6	Tích cực phát biểu ý kiến trong giờ học.	133	155	74
7	Tìm đọc thêm tài liệu từ các kênh thông tin.	168	134	60
8	Đọc và chuẩn bị bài mới.	201	130	31
9	Hoàn thành bài tập về nhà.	305	52	5
10	Ghị chép bài đầy đủ cẩn thận.	322	39	1
11	Chú ý nghe giảng.	325	39	1

Tổ chức các chủ đề hoạt động trải nghiệm cũng là một trong những biện pháp đề ra để khắc phục những tình trạng thiếu tập trung, làm việc riêng trong giờ bởi bản chất của hình thức này đòi hỏi sự trách nhiệm, tập trung cao, ý thức, sự ham học hỏi của các em, tự bản thân các em nghiên cứu, tìm tòi để trau dồi kiến thức. Điều này mang lại nhiều mặt tích cực được thể hiện cụ thể qua những số liệu sau:

Như vậy, khi áp dụng hình thức hoạt động trải nghiệm vào học tập 78,9% người dạy thấy rằng đã kích thích được sự hào hứng, tò mò của các em, thái độ học tập cũng được thay đổi đáng kể. So với hình thức giảng dạy truyền thống, thì tình trạng làm việc riêng không tập

trung vào học tập đã giảm đi rất nhiều chỉ còn rất nhỏ 15,8%. Đây cũng chính là nét đặc trưng của các phương pháp giảng dạy hiện đại, phát triển phẩm chất, năng lực, nâng cao tinh thần yêu nước và phù hợp với chương trình giáo dục mới được ban hành. Ngoài ra, trả lời cho câu hỏi: “Theo thầy/cô, trong các giờ học có vận dụng phương pháp giảng dạy hiện đại, người học thực hiện những kỹ năng sau ở mức độ nào?”, chúng tôi cũng nhận được những kết quả tích cực.

Khi tham gia học tập các chủ đề tổ chức hoạt động trải nghiệm, sinh viên sẽ có nhiều cơ hội để thể hiện các kỹ năng của bản thân. Trong đó, nhóm kỹ năng rèn luyện tính tự giác của sinh viên được đánh giá hầu hết ở mức tốt

chiếm tỉ lệ phần trăm cao như: tập hợp, di chuyển nhóm nhanh (57,89%); tích cực nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến (52,63%); biết lắng nghe và tóm tắt ý kiến của người khác (63,12%) còn lại là tập trung phần nhỏ ở mức kĩ năng bình thường, không có kĩ năng chưa tốt.

Nhóm kĩ năng giải quyết vấn đề cũng được biểu dương và đáng khen ngợi: khi có 68,42% các nhóm học tập biết phân công nhiệm vụ hợp lí ở mức tốt, chỉ 31,58% là ở mức bình thường; sinh viên cũng rất tích cực nghiên cứu tài liệu đóng góp ý kiến xây dựng bài chiếm 52,6% ở

mức tốt, và 47,4% ở mức bình thường; đưa ra những câu hỏi để làm rõ nội dung bài học trên 52,6%. Đồng thời thái độ của các em trong qua trình học tập cũng làm hài lòng thầy/cô khi các em biết tôn trọng, lắng nghe, trao đổi và hỏi ý kiến người khác. Khi khảo sát ý kiến giảng viên về mức độ thực hiện những kĩ năng của người học trong các giờ học có sử dụng phương tiện dạy học hiện đại. Trong đó đa phần giảng viên đánh giá ở mức tốt và bình thường, không có nhận định yếu kém. Kết quả tổng hợp trong Bảng 4 dưới đây.

Bảng 4. Mức độ thực hiện những kĩ năng của người học trong các giờ học có sử dụng phương pháp giảng dạy hiện đại

STT	Nội dung	Số ý kiến đồng thuận		
		Tốt	Bình thường	Chưa tốt
1	Tập hợp, di chuyển nhóm nhanh.	11	8	0
2	Biết cách phân công nhiệm vụ hợp lý.	12	7	0
3	Làm việc tập trung, nhanh chóng.	15	4	0
4	Tích cực nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến.	10	9	0
5	Biết lắng nghe và tóm tắt ý kiến.	12	7	0
6	Đặt câu hỏi để làm rõ nội dung kiến thức.	10	9	0
7	Tôn trọng, sẵn sàng hỗ trợ các thành viên khác.	14	5	0
8	Thảo luận, thống nhất ý kiến trong nhóm.	8	11	0

Kết quả khảo sát đánh giá ý kiến người học

Đối với sinh viên, khi được hỏi về vấn đề: “Em hiểu như thế nào về môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh?” có 140 sinh viên cho rằng đây là môn học rất cần thiết, thiết thực chiếm 38,8%; 25% sinh viên nhận thấy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh là môn học thiết thực, gắn gũi với cuộc sống; và rất ít sinh

viên cảm thấy nội dung của môn học trừu tượng, khó nhớ, có thái độ coi thường môn học, thấy môn học là không cần thiết, không quan trọng chỉ 5,5%. Như vậy, về cơ bản sinh viên tại Trung tâm cũng đã chuẩn bị cho mình tinh thần, tư tưởng rõ ràng, và đã được tìm hiểu môn học tỉ mỉ trước khi tham gia khóa học tại Trung tâm (Bảng 5).

Bảng 5. Bảng khảo sát quan điểm của sinh viên về nội dung môn học

STT	Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Nội dung thiết thực, gắn gũi với cuộc sống.	93	25,8
2	Định hướng cho chúng ta có hành vi đúng đắn trong cuộc sống.	116	32,1
3	Là môn học cần thiết, thiết thực.	140	38,8
4	Nội dung kiến thức của môn học phong phú.	9	2,5
5	Chỉ là môn học phụ.	1	0,3
6	Môn học trừu tượng, khó học, khó nhớ, khó hiểu.	2	0,6
7	Là môn học không cần thiết, không quan trọng.	0	0

Để khảo sát về thái độ của sinh viên khi tham gia học tập, nhóm đưa ra câu hỏi “Sự hứng thú của em khi tham gia học tập Giáo dục quốc phòng và an ninh như thế nào?” và thu về biểu đồ mức độ.

Phần lớn các em đã chú ý nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ, cẩn thận, tích cực thực hiện các nhiệm vụ được giao chiếm khoảng 90%; hoàn thành bài tập giảng viên giao về làm (84,4%); đọc và chuẩn bị bài mới (55,6%), Tìm đọc thêm tài liệu từ các kênh (46,7%); tích cực phát biểu ý kiến trong giờ học, đưa ra các câu hỏi, những tình huống giả định để tìm hiểu sâu hơn về nội dung chiếm 36,94%; ngồi nghỉ, làm việc riêng, ngủ gật trong giờ chiếm 84%.

Ngoài ra, chúng tôi cũng rất quan tâm về suy nghĩ của sinh viên về học tập trải nghiệm: “Theo em, việc học tập theo chủ đề hoạt động trải nghiệm trong môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh cần thiết ở mức độ nào?” thì có tới 61,8% sinh viên thấy đây là một vấn đề rất cần thiết, 35,2% là cần thiết và 11,3% cảm thấy bình thường.

Trong quá trình học tập tại Trung tâm, cách thức giảng dạy của giảng viên cũng tác động rất

lớn đến việc tiếp thu kiến thức của sinh viên. Vì vậy, chúng tôi cũng đã tìm hiểu và tiếp thu ý kiến của các em, thông qua phiếu khảo sát có tới 98,9% sinh viên cho rằng giảng viên rất nhiệt tình giảng dạy, 58,2% ý kiến giảng viên có phương pháp giảng dạy đổi mới, phù hợp, rất ít sinh viên cảm thấy giảng viên có cách dạy khô khan, nhiều lí thuyết, ít vận dụng vào thực tiễn chỉ chiếm từ 4%-7%.

Từ việc điều tra, đánh giá thực trạng trên, tác giả rút ra những kết luận sau. Hiện nay, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống, tuy đã và đang thực hiện quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy chưa đồng bộ, hiệu quả còn hạn chế, đặc biệt là việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy.

Chính vì vậy, tác giả nhận thấy việc nghiên cứu, đề xuất xây dựng hệ thống các hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy một hướng đi đúng đắn nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Bảng 6. Nhận xét về cách thức giảng dạy của giảng viên

STT	Nội dung	Số ý kiến đồng thuận/362 người được hỏi
1	Chưa khích lệ được sinh viên tham gia học tập.	16
2	Giảng dạy chủ yếu lý thuyết, ít vận dụng thực tế.	28
3	Dạy khô khan, đơn điệu.	15
4	Có đổi mới phương pháp dạy học.	211
5	Giảng viên nhiệt tình giảng dạy.	358

5. Thảo luận

Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh có lý luận cơ bản, nhưng đòi hỏi có kỹ năng quân sự cần thiết. Trong quá trình học tập, người học vừa được trang bị kiến thức lý

thuyết, vừa được rèn luyện kỹ năng thực hành. Khi giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cần sử dụng phương pháp tích hợp, kết hợp cả giảng dạy lý thuyết, thực hành có vũ khí trang bị, sơ đồ, bản đồ, mô hình học cụ, la bàn,...; trang bị cho người học tiếp thu những

kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm cần thiết cho hoạt động quân sự.

Đặc thù kiến thức môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh xoay quanh những vấn đề mang tính lý luận trừu tượng cao, đó là những quan điểm của Đảng, Nhà nước, của chủ tịch Hồ Chí Minh hay quan điểm Chủ nghĩa Mác - Lênin về lĩnh vực quân sự; các động tác điều lệnh, các tư thế vận động trên chiến trường theo một khuôn mẫu. Để sinh viên chủ động nghiên cứu và lĩnh hội những kiến thức này là một việc tương đối khó khăn và có phần cứng nhắc sẽ khó phát huy năng lực sáng tạo, tìm tòi của người học.

Để nhấn mạnh việc phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội cho người học thông qua môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh thì việc giảng dạy dựa trên sử dụng các tình huống có vấn đề là tỏ ra tối ưu hơn cả. Việc sử dụng tình huống trong giảng dạy liên quan đến rất nhiều phương pháp như: phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình, phương pháp thảo luận nhóm, phương pháp giảng dạy dự án, phương pháp đóng vai, phương pháp giảng dạy theo dự án,... cùng với việc kết hợp với các kỹ thuật giảng dạy khác, thông qua tổ chức hoạt động buộc người học phải thể hiện các kỹ năng, thể hiện cảm xúc, phát triển năng lực của bản thân qua từng hoạt động. Năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội cũng giống các năng lực khác là nó chỉ có thể hình thành, được rèn luyện và phát triển thông qua hoạt động học tập của người học, đặc biệt thông qua việc xử lý các tình huống học tập với từng đơn vị kiến thức của môn học. Hơn nữa môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh sẽ dễ học hơn và bớt khô khan hơn khi người học được thể hiện quan điểm cá nhân của mình qua việc xử lý tình huống. Vì vậy, việc xây dựng các tình huống hay, các tình huống gây tranh luận và có vấn đề trong quá trình dạy và học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh được xem là một trong những nguyên tắc không thể thiếu khi muốn phát triển

năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội thông qua môn học này.

Để vừa đảm bảo khai thác được các tình huống gây tranh luận, vừa đáp ứng yêu cầu truyền tải đầy đủ kiến thức, nội dung bài học đến người học, cần đảm bảo những yêu cầu sau:

- Tình huống phải mang tính thời sự, sát với thực tế, chứa đựng thông tin đầy đủ, buộc người học phải sử dụng thông tin trong tình huống để giải quyết vấn đề. Trong tình huống phải cung cấp đầy đủ các dữ liệu cần thiết như thời gian, địa điểm, những nguyên nhân phát sinh sự kiện, vấn đề.

- Tình huống đưa ra phải thể hiện những thách thức thực sự đối với người học, phải tạo ra khả năng để người học đưa ra nhiều giải pháp, để thu hút sự chú ý, kích thích tư duy, tình huống phải "có vấn đề" và không có câu trả lời duy nhất đúng cho vấn đề đó. Các nhân vật, sự kiện có tính hiện thực.

- Nội dung tình huống phải phù hợp với trình độ của người học. Khi viết hoặc lựa chọn tình huống cần lưu ý tới trình độ và kinh nghiệm của người học. Không nên đưa ra tình huống phức tạp, cao hơn khả năng của người học và ngược lại. Điều này có thể làm cho người học nản lòng và không muốn tham gia. Giảng viên cần kiểm tra kỹ các nguồn thông tin trong tình huống, vì có thể người học có nhiều kinh nghiệm liên quan tới tình huống sẽ có thể nhận ra những thông tin không chính xác. Ví dụ minh họa được thể hiện dưới đây (Bảng 3).

Xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm là biện pháp rất quan trọng đối với việc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội. Xây dựng chủ đề nhằm xác định rõ mục đích, nhiệm vụ, con đường, phương pháp xây dựng và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh. Đây là biện pháp chủ yếu và có ý nghĩa liên kết toàn bộ quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh. Giảng dạy nói chung và giảng dạy thông qua tổ chức

hoạt động trải nghiệm nói riêng chỉ có thể thực hiện được khi xây dựng chủ đề và lên kế hoạch rõ ràng, cụ thể và chi tiết. Đặc biệt trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, người dạy không thể tự mình tổ chức toàn bộ mọi hoạt động mà phải luôn luôn có sự phối kết hợp chặt chẽ của các đối tượng tham gia, trong đó chủ yếu là người học mà ở đây là sinh viên. Để sự phối kết hợp đó diễn ra một cách hiệu quả thì chủ đề hoạt động trải nghiệm là đặc biệt quan trọng và cần thiết.

Thông qua việc xây dựng chủ đề hoạt động trải nghiệm trong Giáo dục quốc phòng và an ninh, giảng viên tiến hành tổ chức, chỉ huy, điều khiển, chỉ đạo quy trình tiến hành hoạt động trải nghiệm. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm phải được thực hiện khoa học thông qua tiến trình diễn ra hoạt động và nhiệm vụ của các đối tượng liên quan. Qua đó, dự kiến các khung chương trình, các hoạt động sẽ diễn ra với mục tiêu cụ thể của từng hoạt động, dự kiến các trường hợp có thể xảy ra để có phương án xử lý kịp thời, tránh bị động, bất ngờ.

Trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm, để phát huy hiệu quả tối ưu trong việc tiếp thu kiến thức của học sinh thì kết hợp, lồng ghép các phương pháp giảng dạy vào trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm là hết sức quan trọng và cần thiết. Điều này giúp phát huy tính hiệu quả của việc dạy và học, giúp củng cố,

mở rộng, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phát huy tiềm năng sáng tạo cho sinh viên. Sinh viên có tâm thế tích cực, chủ động chuẩn bị và tham gia vào học tập, có cơ hội được thể hiện bản thân, có điều kiện tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, rèn luyện ý thức tự giác trách nhiệm của sinh viên. Từ đó, sinh viên có thể tự đánh giá bản thân để có thể hoàn thiện mình hơn, hình thành sự tự tin, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết đội nhóm, phát triển các mối quan hệ trong xã hội. Nhằm phát triển năng lực khoa học tự nhiên và xã hội cho người học nhóm nghiên cứu đã đề xuất một số phương pháp giảng dạy tích cực như phương pháp giảng dạy dự án, phương pháp giảng dạy nêu và giải quyết vấn đề, phương pháp làm việc nhóm, phương pháp đàm thoại, phương pháp thực hành, đóng vai, ứng dụng công nghệ thực tế ảo (AR), thực tế ảo tăng cường (VR),...

Tùy thuộc vào tình hình thực tế trong quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm, giảng viên tiến hành lồng ghép, kết hợp các phương pháp giảng dạy một cách hợp lý, tránh sa đà vào các phương pháp phụ dẫn tới đánh mất vai trò của phương pháp chủ đạo. Giảng viên phải có quá trình tổ chức, quản lý, kết hợp các phương pháp một cách khoa học, nhuần nhuyễn, bổ trợ lẫn nhau, tránh chồng chéo và quá sức đối với sinh viên.

Bảng 3. Minh họa xây dựng tình huống giải quyết vấn đề

Tên bài	Câu hỏi tình huống có vấn đề
<p>Những Quan điểm cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc.</p>	<p>Tình huống 1: có người cho rằng: chiến tranh là một tất yếu của loài người, chiến tranh sẽ tồn tại mãi mãi trong xã hội loài người. Câu hỏi: em hãy thể hiện quan điểm ủng hộ/phản đối ý kiến trên.</p>
	<p>Tình huống 2: V. I. Lênin khẳng định: “Trong mọi cuộc chiến tranh, rốt cuộc thắng lợi đều tùy thuộc vào tinh thần của quân chúng đang đổ máu trên chiến trường”. Câu hỏi: theo em, sức mạnh tinh thần hay sức mạnh vật chất sẽ quyết định chiến thắng trên chiến trường?</p>

<p>Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân.</p> <p>Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.</p>	<p>Tình huống 3: “Những năm gần đây, Việt Nam đầu tư rất nhiều vũ khí, trang bị hiện đại cho quân đội (tàu ngầm lớp kilo 636 trị giá hơn 2 tỉ đô la, hàng loạt máy bay Su30MK2 thế hệ mới, tên lửa S300,...). Có nhiều ý kiến cho rằng những loại vũ khí này không chỉ có khả năng phòng thủ, phòng ngự mà còn có khả năng tiến công, phải chăng mục đích của nền quốc phòng Việt Nam đã thay đổi?”</p> <p>Câu hỏi: bằng kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, em hãy cho ý kiến về vấn đề này?</p>
<p>Tùng người trong chiến đấu tiến công.</p> <p>Tùng người trong chiến đấu phòng ngự.</p>	<p>Tình huống 4: “Các thế lực thù địch luôn tìm cách đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình”, tăng cường sử dụng các biện pháp “tấn công mềm”, tập trung làm chuyển biến về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, thúc đẩy quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kích động, chia rẽ, đòi “phi chính trị hóa Quân đội”; hạ thấp, phủ nhận vai trò, uy tín lãnh đạo của Đảng nhằm xóa bỏ mục tiêu con đường đi lên chủ nghĩa xã hội”.</p> <p>Câu hỏi: nếu được phép tuyên truyền cho học sinh, sinh viên để chống lại “chiến lược diễn biến hòa bình” và “chiến lược phi chính trị hóa quân đội” thì em sẽ tuyên truyền những nội dung gì? Bằng cách thức nào?</p>
	<p>Tình huống 5: “Trong chiến đấu tiến công, khi đánh chiếm mục tiêu ụ súng với các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian tác chiến: 04.05 phút ngày N tại Đông Bắc mỏm B, điểm cao 91,2 (Núi Múc, Khu Đại học Quốc gia Hà Nội, Hòa Lạc). + Địch: địch ở ụ súng số 1 thỉnh thoảng bắn loạt ngắn ra ngã ba đường liên khu ĐHQGHN tại Hòa Lạc. + Ta: chiến sỹ số 6, quan sát thấy chiến sỹ số 5 và tổ trưởng đang vận động vào vị trí triển khai”. <p>Câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1/ Nếu em là chiến sỹ quân ta, em có thể vận dụng các tư thế, động tác vận động nào để tiến sát mục tiêu nhằm tiêu diệt địch? 2/ Tổ bộ binh có thể phối hợp với hỏa lực cấp trên như thế nào để hợp đồng tác chiến tiêu diệt lô cốt của địch?

Nguồn: tác giả.

Trong quá trình giảng dạy, việc kiểm tra đánh giá là vô cùng quan trọng. Đặc biệt sử dụng hoạt động trải nghiệm thì việc kiểm tra đánh giá được thực hiện bởi nhiều hình thức khác nhau như: sử dụng phiếu khảo sát, quan sát thực tế, trao đổi trực tiếp,... và mang lại thông tin cụ thể, thực tế hơn. Nguồn dữ liệu này giúp cho giảng viên có cơ sở điều chỉnh kế hoạch, phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh. Giúp giảng viên đánh giá khách quan chất lượng của hoạt động giảng dạy trong môn này.

Kết quả kiểm tra đánh giá cần được xử lý về mặt định tính (nhận xét, phân loại) và về mặt định lượng (biểu đồ, đường biểu diễn) để cung cấp bức tranh toàn cảnh về sự phát triển năng lực của sinh viên đối với quá trình tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh.

Kiểm tra đánh giá trong hoạt động trải nghiệm không chỉ bó hẹp trong việc kiểm tra các câu hỏi lí thuyết thông thường, mà nó còn hướng đến kiểm tra sự hiểu biết, vận dụng, sáng tạo kiến thức của sinh viên nhằm hướng đến sự phát triển năng lực toàn diện cho các em.

6. Kết luận

Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh góp phần hình thành và phát triển nhân cách và năng lực sống cho người học, giáo dục các em trở thành những người công dân tốt cho tương lai của đất nước. Vì vậy, đòi hỏi người giảng viên luôn phải gắn các hoạt động giảng dạy với hoạt động trải nghiệm để người học tích cực tham gia, tăng cường tính chủ động, sáng tạo của người học. Từ đó bồi dưỡng, phát triển năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội một cách sáng tạo, phát triển phẩm chất năng lực giúp người học tích lũy kinh nghiệm, làm tiền đề xây dựng nhân cách, ý thức trách nhiệm với bản thân, với gia đình và với Tổ quốc. Đồng thời, người học có thái độ, ý thức đúng đắn, tôn trọng, phát huy, kế thừa truyền thống đạo đức dân tộc, đồng tình, ủng hộ việc làm tốt và phê

phán, đấu tranh với những hành vi đi ngược lại truyền thống của dân tộc, xây dựng lối sống theo tác phong của bộ đội cụ Hồ.

Hoạt động trải nghiệm trong môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh là hoạt động học tập bám sát với thực tế cuộc sống, giúp người học hiểu sâu các kiến thức về tự nhiên, khoa học, các chiến lược quân sự phù hợp với thực tiễn. Đồng thời phát triển kĩ năng giao tiếp xã hội, hình thành gắn kết các mối quan hệ giữa cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với tập thể và giữa tập thể và tập thể, luôn tôn trọng lẽ phải, đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, đặt lợi ích của đất nước lên trên lợi ích của cá nhân, luôn có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực thi bảo vệ hòa bình và cuộc sống phát triển bền vững trên thế giới.

Ngoài ra, học tập trải nghiệm góp phần nâng cao tinh thần tự giác, trách nhiệm, điều chỉnh thái độ, phát triển năng lực và phẩm chất chung cũng như các năng lực đặc thù trong chương trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh.

Tài liệu tham khảo

- [1] T. T. Gai, Applying Experiential Learning Kolb's Model into Designing Experiential Learning Cycle in Teaching Biology in General School, VNU Journal and Science, Vol. 33, No. 3, 2017, pp. 1-6.
- [2] D. Kolb, Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development, Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall, 1984.
- [3] H. Kim, Using Experiential Learning Techniques, Journal of Economic Education, Vol. 38, No. 2, 2007, pp. 143-152.
- [4] J. Dewey, Experience and Education, New York: Touchstone, 1938.
- [5] M. Silberman, The Hand Book of Experiential Learning, Pfeiffer, San Francisco, 2007.
- [6] F. Patrick, Handbook of Research on Improving Learning and Motivation, Vol. 2, No. 1, 2011, pp. 1462.
- [7] N. K. Loan, Environmental Education in Teaching Biology 6 in Secondary School, Doctoral Thesis in Educational Sciences, Hanoi University of Education, 2016.

- [8] L. D. Trung, N. T. M. Nguyet, Organize Teaching Based on the Topic of Human Body and Hygiene in Secondary School, *Journal of Education*, Vol. 417, 2017, pp. 48-50.
- [9] N. T. A. Tuyet, H. T. H. Yen, Develop Teaching Plans Based on Natural Science Topics According to the Orientation of Developing Students' Abilities, *Journal of Education*, Vol. 480, No. 2, 2020, pp. 31-35.
- [10] P. T. H. Vinh, Education Management, University of Education Publishers, Vietnam, 2006.
- [11] Ministry of Education and Training, General Education Program - Overall Program (Issued Together with Circular No. 32/2018/TT-BGDĐT Dated December 26, 2018 of the Minister of Education and Training), Hanoi, 2018a.